

Số: /BC-VPUB

Sơn La, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý II và 06 tháng đầu năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện Công văn số 339/TTr-NV2 ngày 20/5/2025 của Thanh tra tỉnh về việc xây dựng báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý II và 6 tháng năm 2025, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý II và 06 tháng đầu năm 2025 với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị, Văn phòng UBND tỉnh ban hành các văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng tại đơn vị¹.

¹ Quyết định số 144/QĐ-VPUB ngày 19/12/2022 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh ban hành quy chế làm việc của Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 62/KH-VPUB ngày 19/12/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về đối thoại trực tiếp giữa Chánh Văn phòng với nhân dân năm 2025; Kế hoạch số 01/KH-VPUB ngày 02/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025; Kế hoạch số 03/KH-VPUB ngày 07/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Kế hoạch số 06/KH-VPUB ngày 07/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 04/KH-VPUB ngày 07/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025; Kế hoạch số 05/KH-VPUB ngày 07/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2025; Kế hoạch số 09/KH-VPUB ngày 15/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2025; Kế hoạch số 14/KH-VPUB ngày 16/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện công tác quản lý về bồi thường Nhà nước năm 2025; Kế hoạch số 12/KH-VPUB ngày 10/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025; Kế hoạch số 17/KH-VPUB ngày 18/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện công tác pháp chế năm 2025; Kế hoạch số 18/KH-VPUB ngày 20/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2025; Kế hoạch số 19/KH-VPUB ngày 20/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025; Kế hoạch số 21/KH-VPUB ngày 07/02/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện công tác dân vận, dân

1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, thường xuyên thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, phổ biến bản tin phòng chống tham nhũng trong sinh hoạt Chi bộ định kỳ, đăng các văn bản về phòng, chống tham nhũng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử Văn phòng.

Đôn đốc, giám sát đảng viên, công chức, viên chức, lao động thực hiện Quyết định số 60/QĐ-VPUB ngày 25/4/2022 ban hành Quy chế văn hóa công sở

chủ năm 2025; Kế hoạch số 22/KH-VPUB ngày 07/02/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2025”; Kế hoạch số 24/KH-VPUB ngày 13/02/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện công tác văn thư, lưu trữ năm 2025; Kế hoạch số 28/KH-VPUB ngày 19/02/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 285-KH/TU ngày 02/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Kế hoạch số 30/KH-VPUB ngày 06/3/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy năm 2025; Kế hoạch số 32/KH-VPUB ngày 20/3/2025 về tự kiểm tra công tác văn thư, lưu trữ năm 2025; Kế hoạch số 33/KH-VPUB ngày 02/4/2025 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 34/KH-VPUB ngày 04/4/2025 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc năm 2025; Kế hoạch số 09/KH-VPUB ngày 14/4/2025 về phối hợp tổ chức giao lưu các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2025) và ngày Quốc tế lao động 1/5/2025; Kế hoạch số 35/KH-VPUB ngày 14/4/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Kế hoạch số 37/KH-VPUB ngày 22/4/2025 về truyền thông chính sách tỉnh Sơn La năm 2025; Kế hoạch số 38/KH-VPUB ngày 23/4/2025 về phát động đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày Truyền thống Văn phòng các cơ quan hành chính nhà nước (28/8/1945-28/8/2025); Kế hoạch số 39/KH-VPUB ngày 23/4/2025 về sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và tổng kết phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Sơn La” giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 41/KH-VPUB ngày 05/5/2025 về thực hiện Thông tư 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” năm 2025; Kế hoạch số 42/KH-VPUB ngày 05/5/2025 về thực hiện Kết luận số 115-KL/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 302-KH/TU ngày 28/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 115-KL/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Kế hoạch số 43/KH-VPUB ngày 09/5/2025 về thực hiện công tác bình đẳng giới năm 2025; Kế hoạch số 44/KH-VPUB ngày 14/5/2025 về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 45/KH-VPUB ngày 15/5/2025 về triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021 - 2026; nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Văn phòng UBND tỉnh. Quyết định số 28/QĐ-VPUB ngày 15/3/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan của Văn phòng UBND tỉnh.

Nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đảng viên, công chức, viên chức, lao động gắn với việc thực hiện chủ đề xuyên suốt toàn khóa “*Suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí, công, vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị*”.

1.3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Hàng năm, Văn phòng UBND tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo rà soát các văn bản quy phạm luật có liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực để có sự điều chỉnh kịp thời. Qua rà soát, Văn phòng UBND tỉnh đang triển khai quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thay thế Quyết định của UBND tỉnh quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Sơn La, dự kiến trình UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 7 năm 2025.

1.4. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Theo Đề án vị trí việc làm và biên chế được giao, Văn phòng UBND tỉnh không có phòng chuyên môn theo dõi, phụ trách, tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Việc theo dõi, tổng hợp số liệu được phân công, giao nhiệm vụ kiêm nhiệm cho 01 công chức thuộc phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị.

1.5. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng thông qua hệ thống quản lý văn bản điều hành, các cuộc họp, hội nghị của cơ quan, như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Cán bộ, công chức và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Nghị quyết Trung ương 9 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống, tham nhũng, lãng phí; Nghị định 157/2007/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành công vụ, nhiệm vụ; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 3814-CV/TU ngày 22/11/2018 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về việc phòng, phát hiện, xử lý tình

trạng "tham nhũng vặt"; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 02/01/2025 của UBND tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 285-KH/TU ngày 02/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công tới toàn thể công chức, viên chức và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; lãnh đạo, chỉ đạo tập trung nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

1.6. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra)

Thực hiện Quy định số 12-QĐi/TU ngày 27/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc quy định đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh với nhân dân; Chỉ thị số 30/CT-UBND ngày 20/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, trong doanh nghiệp, trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về thực hiện công tác dân vận, dân chủ năm 2025.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Văn phòng UBND tỉnh không có trường hợp vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Qua việc ban hành kế hoạch thực hiện, các phòng, đơn vị đã cụ thể hóa bằng kế hoạch hành động, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng được nâng cao. Tình trạng tham nhũng được phòng ngừa, ngăn chặn trong tất cả các lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính và tài sản công, trong đầu tư xây dựng... cũng như tiêu dùng của đơn vị, tổ chức và cá nhân trong cơ quan, làm căn cứ để cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch hành động về thực hiện phòng, chống tham nhũng trong công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản, đầu tư và xây dựng...

Lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản đúng định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị và thực sự cần thiết để phục vụ công tác của UBND tỉnh, Văn phòng. Chỉ mua sắm những tài sản có nhu cầu cần thiết và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành; Thực hiện đúng quy định về công khai thu chi tài chính của cơ quan (trong quản lý tài chính và mua sắm tài sản) tại Báo cáo số 71/BC-VPUB ngày 24/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024; Báo cáo số 119/BC-VPUB ngày 19/02/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước quý IV/2024 và năm 2024; Báo cáo số 293/BC-VPUB ngày 18/4/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán chi

ngân sách nhà nước quý I năm 2025; Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 30/4/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2024 Văn phòng UBND tỉnh; việc sử dụng các nguồn thu; mua sắm, sửa chữa tài sản của cơ quan hàng tháng, quý theo đúng quy định; Công khai kết quả nâng bậc lương trước hạn, nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung hàng năm và công khai kết quả bình xét thi đua, khen thưởng, đánh giá chất lượng công tác hàng tháng, các khoản chi tiêu, kế hoạch xây dựng, sửa chữa,... Các khoản thu, chi được hạch toán và theo dõi trong sổ sách của bộ phận kế toán, phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị.

Thực hiện đúng quy định của pháp luật về công tác tổ chức và cán bộ, công khai việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong cơ quan; Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ.

Tiếp tục thực hiện nghiêm quy trình tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Niêm yết công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về TTHC của tỉnh; công khai Đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trong hoạt động quản lý Nhà nước; Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định Luật khiếu nại, Luật Tố cáo; trong quý I năm 2025, Văn phòng UBND tỉnh không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, không có công dân đến khiếu nại, tố cáo.

Nêu cao vai trò của các tổ chức, đoàn thể, nhất là Ban Thanh tra nhân dân trong việc tham gia, giám sát các hoạt động quản lý nhà nước theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức; tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, chống chủ nghĩa cá nhân.

Chỉ đạo Ban Tiếp công dân tỉnh thực hiện nghiêm các quy định của Luật khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh định ký tiếp công dân vào ngày 25 hàng tháng, tiếp công dân đột xuất theo yêu cầu; nghiên cứu, phối hợp, đề các nội dung tiếp công dân bảo đảm đúng thẩm quyền.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán; quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí, chấp hành chế độ thanh tra, kiểm toán... theo quy định; Triển khai thực hiện đầy đủ và đồng bộ cơ chế quản lý tài chính theo chế độ quy định; Thực hiện không sử dụng kinh phí Ngân sách nhà nước để biếu quà, quà tặng, tổ chức tham quan, du lịch, lễ hội theo quy định.

Các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ quản lý, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, thanh toán vượt giờ, chi hỗ trợ thu nhập tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng,... được công khai, minh bạch theo Quyết định số 04/QĐ-VPUB ngày 07/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

Thẩm định kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của 2 đơn vị nhà khách; xây dựng phương án tự chủ tài chính và thẩm định phương án thu chi tài chính của Trung tâm Thông tin theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 128/QĐ-VPUB ngày 29/11/2017 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng Văn phòng UBND tỉnh Sơn La; Quyết định số 134/QĐ-VPUB ngày 11/12/2020 về kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng;

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 128/QĐ-VPUB ngày 06/9/2024 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về phân công nhiệm vụ công tác của Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh Sơn La; Thông báo số 201/TB-VPUB ngày 21/5/2024 của Văn phòng UBND tỉnh phân công nhiệm vụ Lãnh đạo và chuyên viên các phòng nội dung thuộc Văn phòng UBND tỉnh Sơn La; Tham mưu sửa đổi Thông báo phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức, viên chức, lao động phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị khi có thay đổi về nhân sự mới.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 144/QĐ-VPUB ngày 19/12/2022 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Văn phòng.

Tiếp tục thực hiện Công văn số 160-CV/BCSD ngày 08/10/2021 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về quy trình thẩm tra các nội dung trình Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; Công văn số 3361/UBND-TH ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng công tác tham mưu, trình các nội dung thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh.

Thẩm định, bổ nhiệm, điều động: Trình bổ nhiệm lại 01 Phó Chánh Văn phòng; Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính; Thực hiện quy trình tiếp nhận 01 viên chức biệt phái về công tác tại Phòng Khoa giáo - Văn xã.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn được quy định theo Điều 20 Luật Phòng, chống tham nhũng 2018: Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự là những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ.

Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan Văn phòng thực hiện tốt những việc không được làm theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng 2018.

Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, giám sát các cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 23/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh cải cách hành chính và thực hiện kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ; quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Chương IV, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy nhà nước, đơn vị

sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quyết định số 50/QĐ-VPUB ngày 25/5/2023 của Văn phòng UBND tỉnh ban hành quy chế văn hóa công sở Văn phòng UBND tỉnh.

Phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về kiểm tra công tác CCHC năm 2025 với các nội dung, cụ thể: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử; việc thực hiện Kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cấp huyện, cấp sở năm 2024 của UBND tỉnh, của cơ quan, đơn vị.

Đôn đốc triển khai thực hiện các kế hoạch của Đảng ủy và văn phòng: về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; về thực hiện công tác cải cách hành chính; về triển khai thực hiện các hoạt động, công tác quý I năm 2025 của Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hiện công tác đối thoại; về thực hiện công tác bồi thường Nhà nước; về thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; về thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; về kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; về thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thực hiện công tác dân vận, dân chủ; triển khai thực hiện Chương trình thực hiện phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*; thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước; thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; công tác văn thư, lưu trữ năm 2025; nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công; tuyên truyền công tác cải cách hành chính; khắc phục tồn tại, hạn chế Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính; kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận, dân chủ; thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BCA-V28 ngày 15/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về *“Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới”*; công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; thực hiện Thông tư 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn *“An toàn về an ninh trật tự”* năm 2025,...

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng, quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức. Văn phòng coi đây là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên ở các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng. Việc chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo đúng quy định. Trong quý I/2025, chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Kết quả thực hiện cải cách hành chính tại Văn phòng

Văn phòng đã triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính một cửa là tiếp nhận và trả kết quả, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tiếp nhận Hồ sơ thuộc các lĩnh vực đã quy định tại Nghị định số 61/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, kiểm tra thành phần hồ sơ, thủ tục, tính hợp pháp theo quy định của pháp luật, đăng ký hồ sơ, vào sổ theo dõi theo phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của Văn phòng UBND tỉnh.

b) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Duy trì bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính tỉnh. Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và quản lý hồ sơ công việc để đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ để trao đổi công việc, sử dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản điện tử để xác thực các tài liệu được chuyển liên thông trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành vnpt-ioffice. Thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng của Bộ Khoa học và Công nghệ, thường xuyên tổ chức đánh giá nội bộ, đánh giá mức độ phù hợp cho nên đã giúp cơ quan hành chính nhà nước các cấp làm việc khoa học hơn, kiểm soát được quá trình thực hiện các quy trình thủ tục hành chính. Thường xuyên cập nhật, xử lý và phản hồi các thông tin, đồng thời công khai các văn bản, báo cáo, lịch công tác trên Trang thông tin lãnh đạo và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng; hoàn thiện các phần mềm kế hoạch tài chính,...

Thực hiện tốt các cầu truyền hình, hệ thống thông tin báo cáo, ứng dụng công nghệ thông tin phòng họp không giấy - ecabinet, thuê phòng họp trực tuyến, phục vụ các cuộc họp của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh.

c) Kết quả thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi cho cán bộ, công chức, viên chức như: Lương, các khoản phụ cấp, tiền thưởng, ngoài giờ, công tác phí...; Thực hiện thanh toán qua tài khoản cho 100% hồ sơ thanh toán cho nhà cung ứng dịch vụ.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Công văn số 3672/UBND-NC ngày 23/11/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Công văn số 490/TTr-PCTN ngày 03/11/2022 của Thanh tra tỉnh Sơn La về việc lập danh sách đối tượng kê khai tài sản, thu nhập thuộc Thanh tra tỉnh

quản lý năm 2022 và các năm tiếp theo; Công văn số 646/TTr-PCTN ngày 15/10/2021 của Thanh Tra tỉnh về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 và các năm tiếp theo. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đã ban hành Kế hoạch số 59/KH-VPUB ngày 29/11/2024 và lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 gửi Thanh tra tỉnh và gửi tới các phòng, ban, đơn vị trực thuộc để hướng dẫn, triển khai việc kê khai đến người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 (30 người thuộc đối tượng kê khai hằng năm gồm: Lãnh đạo UBND tỉnh; Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh; Kế toán viên là công chức). Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm đều thực hiện nghiêm túc, kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập phải kê khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị.

2.7. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và cải cách TTHC

2.7.1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tiếp tục phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 01/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 09/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 77/KH-UBND ngày 22/3/2021 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Sơn La, giai đoạn 2021 - 2025”; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2025 tới toàn thể công chức, viên chức trong toàn cơ quan Văn phòng. Thông qua công tác phổ biến, quán triệt đã từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức trong toàn ngành về công tác cải cách hành chính.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường trách nhiệm của Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng; của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; tiếp tục thực hiện quy chế hoạt động của các phòng, ban, đơn vị; ứng dụng phần mềm quản lý văn bản đạt kết quả tốt trong công tác chỉ đạo điều hành.

Tiếp tục phân công đồng chí Chánh Văn phòng trực tiếp phụ trách công tác cải cách hành chính; giao phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị làm đầu mối tham mưu với tập thể Lãnh đạo Văn phòng thực hiện công tác cải cách hành chính. Đồng thời chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính của Văn phòng đã đề ra.

Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Thông tin công khai, đầy đủ các Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh.

Hàng tháng, thông qua phiên họp giao ban Đảng ủy và Lãnh đạo Văn phòng đã thường xuyên quán triệt và triển khai các biện pháp giám sát việc thực hiện nhiệm vụ và kỷ cương, kỷ luật lao động. Chỉ đạo công chức, viên chức phối hợp với các sở, ngành thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh nhằm kịp thời phát hiện, uốn nắn tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm có thể xảy ra. Định kỳ hàng tháng các Chi bộ, phòng, ban, đơn vị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng và đăng ký các nhiệm vụ tháng tiếp theo đảm bảo tiến độ giải quyết công việc của từng công chức, viên chức và người lao động; thông qua các cuộc họp giao ban chỉ đạo tăng cường kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai Kế hoạch cải cách hành chính của Văn phòng. Chỉ đạo thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về cải cách hành chính theo quy định. Vì vậy, công tác cải cách hành chính của Văn phòng tiếp tục được triển khai đồng bộ trên tất cả các mặt và đạt hiệu quả cao.

2.7.2. Kết quả thực hiện

a) Kết quả tham mưu thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Văn phòng đã phối hợp với các sở, ngành thẩm tra, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 110 quyết định công bố danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

Các TTHC sau khi được công bố đã được cập nhập, tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và được các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức niêm yết đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC của cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC, công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang Thông tin điện tử của đơn vị.

b) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC

Trong 6 tháng đầu năm 2025, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về việc niêm yết, công khai nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Thực hiện quản lý, vận hành, duy trì kết nối, đảm bảo thông suốt, liên tục Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của Cổng Dịch vụ công Quốc gia với Cổng thông tin điện tử và Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Tổ chức tiếp nhận và trả lời phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của các cá nhân, tổ chức. Kết quả đã tiếp nhận 81 phản ánh kiến nghị, xử lý và công khai kết quả xử lý trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị theo quy định.

c) Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Trong 6 tháng đầu năm 2025, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc tham mưu công bố danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả

tại Bộ phận Một cửa, trực tuyến và qua dịch vụ Bưu chính công ích lồng ghép trong quyết định công bố danh mục TTHC. Kết quả, UBND tỉnh đã ban hành 110 Quyết định công bố danh mục TTHC.

d) Tình hình, kết quả đề xuất các TTHC thực hiện liên thông

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện các TTHC liên thông theo Bộ, ngành công bố. Chưa đề xuất thêm TTHC thực hiện liên thông.

đ) Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2021 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; văn bản số 2995/VPCP-KSTT ngày 16/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

e) Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đã tổ chức thông tin tuyên truyền bằng các hình thức như đăng tin, bài, ảnh, xây dựng phóng sự. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố đã tổ chức đối thoại trực tiếp với các nhân, tổ chức về TTHC và giải quyết TTHC về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, qua đó các hoạt động về kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh được truyền tải rộng rãi đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, thường xuyên cập nhập các tin bài trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, niêm yết, công khai đầy đủ TTHC theo đúng quy định nhằm công khai, minh bạch toàn bộ TTHC cho cá nhân, tổ chức tra cứu và tìm hiểu thông tin thuận lợi.

g) Tình hình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được Văn phòng tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai nghiêm túc và có hiệu quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn đạt 99,98% (số hồ sơ trả quá hạn trong toàn tỉnh được các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ công khai xin lỗi theo quy định).

h) Kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trong Quý II/2025 (từ ngày 16/3/2025 – 21/5/2025) như sau:

- Tiếp nhận: 3.249 hồ sơ (trong kỳ tiếp nhận: 2.857 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang: 392 hồ sơ). Số hồ sơ đã giải quyết, trả kết quả: 2.741 hồ sơ, chiếm 84,36%. Trong đó, trả sớm hạn: 2.574 hồ sơ, chiếm 93,91%; trả đúng hạn: 27 hồ sơ, chiếm 0,99%; trả quá hạn: 140 hồ sơ, chiếm 5,11%. Hồ sơ đang giải quyết: 508 hồ sơ, chiếm 15,64%. Số hồ sơ tạm dừng xử lý: 25 hồ sơ, chiếm 0,77%; Số hồ sơ từ chối và công dân rút: 14 hồ sơ, chiếm 0,43%.

- Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận 114 hồ sơ, đã trả 88 hồ sơ, chiếm

77,19% (trong đó: Số hồ sơ trả trước hạn: 67 hồ sơ, chiếm 76,14%; đúng hạn: 21 hồ sơ, chiếm 23,86%); Số hồ sơ đang giải quyết: 26 hồ sơ, chiếm 22,81%.

i) *Kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trong 6 tháng đầu năm (từ ngày 01/01/2025 – 21/5/2025) như sau:*

- Tiếp nhận: 5.648 hồ sơ (trong kỳ tiếp nhận: 5.247 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang: 401 hồ sơ). Số hồ sơ đã giải quyết, trả kết quả: 5.140 hồ sơ, chiếm 91,01%. Trong đó, trả sớm hạn: 4.912 hồ sơ, chiếm 95,56%; trả đúng hạn: 28 hồ sơ, chiếm 0,54%; trả quá hạn: 200 hồ sơ, chiếm 3,89%. Hồ sơ đang giải quyết: 508 hồ sơ, chiếm 8,99%. Số hồ sơ tạm dừng xử lý: 44 hồ sơ, chiếm 0,78%; Số hồ sơ từ chối và công dân rút: 31 hồ sơ, chiếm 0,55%.

- Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận 287 hồ sơ, đã trả 252 hồ sơ, chiếm 87,80% (trong đó: Số hồ sơ trả trước hạn: 141 hồ sơ, chiếm 55,95%; đúng hạn: 111 hồ sơ, chiếm 44,05%); Số hồ sơ đang giải quyết: 07 hồ sơ, chiếm 20%.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

3.1. *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:* Chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

3.2. *Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán*

- Văn phòng thường xuyên làm tốt công tác tự kiểm tra, do vậy trong thời gian qua không có vụ việc tham nhũng nào xảy ra.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không có kiến nghị.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có.

3.3. *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Không có.

3.4. *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có):* Không có.

3.5. *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý:* Không có.

3.6. *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:* Không có.

3.7. *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu:* Không có.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

Căn cứ các quy định của pháp luật, hướng dẫn của các sở, ngành. Văn phòng đã tổ chức rà soát, thực hiện đồng bộ việc sửa đổi, bổ sung các quy chế làm việc, chi tiêu nội bộ, quy định, quy trình giải quyết công việc nội bộ, phân công nhiệm vụ rõ ràng theo nguyên tắc phù hợp với trình độ chuyên môn đào tạo làm tăng hiệu quả quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ; tăng cường các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh công tác quản lý tài chính, tài sản; thực hiện công khai, minh bạch trong mua sắm hàng hóa, văn phòng phẩm, dụng cụ phục vụ hoạt động của UBND tỉnh; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; công khai tài chính; thực hiện nghiêm chương trình tiết kiệm, phòng, chống lãng phí; đẩy mạnh các giải pháp phòng, chống hiệu quả tham nhũng nên dự báo không có khả năng để xảy ra tình trạng tham nhũng tại cơ quan.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Công tác thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng được tăng cường và đẩy mạnh; ban hành các quy chế quản lý tài chính, tài sản đảm bảo hiệu quả hơn, phù hợp hơn, công khai hơn, minh bạch hơn về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Hoàn thành tốt các mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đảng ủy, Lãnh đạo Văn phòng đã thường xuyên quan tâm đến công tác phòng chống tham nhũng; xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật về PCTN và các biện pháp phòng ngừa tham nhũng đạt hiệu quả.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với nội dung đẩy mạnh việc kiểm soát quyền lực được chú trọng triển khai, quán triệt, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Trong thời gian qua cơ quan đã sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả tài sản, ngân sách, không có biểu hiện tham nhũng, lãng phí.

4.1. Ưu điểm

Văn phòng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng; thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức về pháp luật phòng chống tham nhũng;

Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng được tăng cường, hạn chế tối đa các sai sót trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4.2. Hạn chế

Công tác tuyên truyền về pháp luật phòng, chống tham nhũng có lúc, có nơi thực hiện chưa thường xuyên.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

1.1. Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 9 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26.12.2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống, tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27- CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6 2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50- CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*”; Nghị định 157/2007/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành công vụ, nhiệm vụ; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 3814-CV/TU ngày 22/11/2018 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về việc phòng, phát hiện, xử lý tình trạng “*tham nhũng vặt*”; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 02/01/2025 của UBND tỉnh về Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 285-KH/TU ngày 02/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Quyết định số 59/QĐ-VPUB ngày 25/4/2022 của Văn phòng UBND tỉnh ban hành quy định về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng tới cán bộ, công chức và người lao động.

1.2. Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, gắn với tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 24/01/2024 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh năm 2024; Kế hoạch số 93-KH/ĐUVP ngày 05/02/2025 của Đảng ủy Văn phòng về triển khai, thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; lồng ghép các chuyên đề trong các hội nghị giao ban hàng tuần, hội nghị sơ, tổng kết, các cuộc họp chi bộ hàng tháng, các cuộc họp của các tổ chức đoàn thể để giới thiệu về Luật Phòng, chống tham nhũng; Trung tâm Thông tin (*Cổng thông tin điện tử tỉnh*) tổ chức thực hiện các chương trình, tin, bài phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.3. Đẩy mạnh việc công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí gắn với kiểm soát quyền lực trên cơ sở kết hợp giữa xây và chống, lấy xây là chính, chống phải kiên quyết, nghiêm minh và lấy chống để xây; kiểm soát quyền lực không có “vùng cấm”, không loại trừ bất cứ đối tượng nào, ở bất kỳ cấp nào, giữ bất kỳ cương vị nào. Chỉ đạo và thực hiện những quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện chặt chẽ các khâu trong công tác cán bộ theo quy định.

1.4. Thực hiện tốt Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về thực hiện công tác dân vận, dân chủ năm 2025; Kế hoạch số 21/KH-VPUB ngày 25/02/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về thực hiện công tác dân vận, dân chủ năm 2025; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan của Văn phòng UBND tỉnh bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công khai minh bạch tài sản thu nhập của công chức, viên chức; các quy định liên quan đến quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực đạo đức của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

1.5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 03/KH-VPUB ngày 07/01/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các bộ phận tăng cường tự kiểm tra nội bộ việc thực hiện các quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không có.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp;
- Trang thông tin điện tử Văn phòng;
- Lưu: VT, TCHCQT (Toàn).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Văn Mạnh